

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch**  
**sử dụng đất năm 2022 các huyện, thành phố**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIX, kỳ họp thứ 4 về bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất năm 2022 theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 của huyện, thành phố và kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện, thành phố đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 312/TTr-STNMT ngày 15/7/2022 về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thành phố,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thành phố với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Phê duyệt bổ sung danh mục 99 công trình, dự án sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện, thành phố với tổng diện tích 1.117,54 ha (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 03/7/2022), bao gồm.**

- Huyện Lâm Bình: 05 công trình, dự án với diện tích 45,84 ha.
- Huyện Na Hang: 08 công trình, dự án với diện tích 43,28 ha. .
- Huyện Chiêm Hóa: 09 công trình, dự án với diện tích 34,66 ha.
- Huyện Hàm Yên: 18 công trình, dự án với diện tích 552,00 ha.
- Huyện Yên Sơn: 28 công trình, dự án với diện tích 251,00 ha.
- Huyện Sơn Dương: 28 công trình, dự án với diện tích 168,45 ha.
- Thành phố Tuyên Quang: 03 công trình, dự án, với diện tích 21,64 ha.

**2. Bổ sung các công trình, dự án không thuộc trường hợp phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh.**

Bổ sung 06 công trình, dự án với diện tích 39,73 ha, cụ thể:

- Huyện Sơn Dương: 04 công trình, dự án với diện tích 37,72 ha.
- Thành phố Tuyên Quang: 02 công trình, dự án với diện tích 2,01 ha

*(Chi tiết có danh mục dự án trên địa bàn huyện, thành phố kèm theo)*

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp thực hiện:

**1.** Công bố công khai thông tin danh mục dự án, công trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện, thành phố theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

**2.** Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất được duyệt.

**3.** Chịu trách nhiệm về tính pháp lý, ranh giới, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật; đảm bảo phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm theo quy định; Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất hằng năm theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; | (Báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐC, (Hòa).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**

## VĂN PHÒNG UBND TỈNH

## PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

Ngày 14/7/2022.

**Trình xin ý kiến đồng chí: Nguyễn Thế Giang - P Chủ tịch UBND tỉnh****Người trình:** Nguyễn Văn Hòa - Chuyên viên Phòng Kinh tế.**Tóm tắt nội dung trình:** V/v Quyết định về bổ sung danh mục công trình, dự án thực hiện thu hồi đất năm 2022 theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.**Văn bản của cơ quan đề nghị:** Sở Tài nguyên và MT**Căn cứ để trình và các văn bản liên quan kèm theo:** Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 03/7/2022

<p><b>Giải trình và ý kiến đề xuất của người trình:</b></p> <p><b><u>Đề xuất:</u></b></p> <p>Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về bổ sung danh mục công trình, dự án thực hiện thu hồi đất năm 2022 theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của HĐND tỉnh</p> <p style="text-align: center;"><i>(Có dự thảo văn bản kèm theo)</i></p> <p style="text-align: center;">Trân trọng báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Đồng chí./.</p>	<p><b>Người trình ký</b></p>
<p><b>Ý kiến của lãnh đạo Văn phòng</b> (Ngày / /2022)</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p><b>Lãnh đạo Văn phòng ký</b></p>
<p><b>Ý kiến phê duyệt của Chủ tịch hoặc Phó CT UBND tỉnh:</b> (Ngày / /2022)</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p style="text-align: center;"><b>Ký duyệt:</b></p>	

*(Ghi chú: Phiếu trình này được lưu 1 bản trong hồ sơ công việc của chuyên viên và lưu 1 bản tại văn thư cùng với văn bản gốc khi đã phát hành)*

### **1.1. Huyện Lâm Bình**

Bổ sung 05 công trình, dự án với diện tích 45,84 ha. Trong đó.

- Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương, 02 dự án, diện tích 1,62 ha.

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải, 02 dự án, diện tích 40,62 ha.

- Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: 01 dự án, với diện tích 3,6 ha.

*(Có biểu số 01 kèm theo)*

### **1.2. Huyện Na Hang**

Bổ sung 08 công trình, dự án với diện tích 43,28 ha. Trong đó.

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 06 dự án, diện tích 38,28 ha;

- Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 02 dự án, với diện tích 5,00 ha.

*(Có biểu số 02 kèm theo)*

### **1.3. Huyện Chiêm Hóa**

Bổ sung 09 công trình, dự án với diện tích 34,66 ha. Trong đó.

- Dự án, công trình xây dựng trụ sở làm việc cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: 02 dự án, diện tích 6,70 ha;

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 7 dự án, diện tích 27,96 ha;

*(Có biểu số 03 kèm theo)*

#### **1.4. Huyện Hàm Yên**

Bổ sung 18 công trình, dự án với diện tích 552,00 ha. Trong đó.

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 7 dự án, diện tích 545,54 ha.

- Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 6 dự án, với diện tích 2,90 ha.

- Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: 5 dự án, với diện tích 4,03 ha.

*(Có biểu số 04 kèm theo)*

#### **1.5. Huyện Yên Sơn**

Bổ sung 28 công trình, dự án với diện tích 251,00 ha. Trong đó.

- Dự án, công trình xây dựng trụ sở làm việc cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: 07 dự án, diện tích 3,13 ha.

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 10 dự án, diện tích 148,34 ha.

- Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng, 03 dự án, diện tích 4,65 ha.

- Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: 08 dự án, với diện tích 95,08 ha.

*(Có biểu số 05 kèm theo)*

### **1.6. Huyện Sơn Dương**

Bổ sung 28 công trình, dự án với diện tích 168,45 ha. Trong đó:

- Dự án, công trình xây dựng trụ sở làm việc cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: 07 dự án, diện tích 6,62 ha;

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 13 dự án, diện tích 55,83 ha;

- Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng, 03 dự án, diện tích 14,00 ha.

- Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: 05 dự án, với diện tích 92,00 ha.

*(Có biểu số 06 kèm theo)*

### **1.7. Thành phố Tuyên Quang**

Bổ sung 03 công trình, dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải, với diện tích 21,64 ha.

*(Có biểu số 07 kèm theo)*

## **2. Bổ sung các công trình, dự án không thuộc trường hợp phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh.**

Bổ sung 06 công trình, dự án với diện tích 9,9 ha, cụ thể:

Bổ sung 06 công trình, dự án với diện tích 39,73 ha để sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, cụ thể:

- Huyện Sơn Dương: 04 công trình, dự án với diện tích 37,72 ha.

- Thành phố Tuyên Quang: 02 công trình, dự án với diện tích 2,01ha

*(Chi tiết có danh mục dự án trên địa bàn huyện, thành phố kèm theo)*